

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 05/4/2018.

*V/v Ly hôn, tranh chấp
về nuôi con khi ly hôn.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI - TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Dương Đăng Chương.

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Đào Minh Phần.

Bà Phạm Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đức - cán bộ Tòa án Nhân dân huyện Ninh Hải - tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Ninh Hải tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Thịnh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 249/2017/TLST-HNGĐ ngày 08/11/2017 về việc **"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Thanh X - sinh năm: 1987.

Trú tại: thôn L C – xã H – Ninh Hải – Ninh Thuận; ; có mặt.

- Bị đơn: Anh Ngô Văn T - sinh năm: 1988.

Trú tại: thôn L C – xã H – Ninh Hải – Ninh Thuận; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Huỳnh Thị Thanh X trình bày: Chị và anh Ngô Văn T tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đám cưới và được Ủy ban nhân dân phường Cam P B, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 23/5/2012. Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Ngô Bảo H – sinh ngày 10/01/2013. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh T không lo làm ăn tự tập bạn bè ăn nhậu còn nghi ngờ chị có quan hệ ngoại tình, chị đã nhiều lần khuyên bảo, giải thích cho anh T rõ ràng nên nghi ngờ về chị nhưng anh T không nghe dẫn đến vợ chồng hay xảy ra cãi vã nhau. Chị và anh T đã sống ly thân từ tháng 01/2017 đến nay, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Vì tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T, đồng thời yêu cầu được trực tiếp nuôi 01 người con chung là cháu Ngô Bảo H và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải, bị đơn là anh Ngô Văn T trình bày: Anh và chị Huỳnh Thị Thanh X tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đám cưới và được Ủy ban nhân dân phường Cam P B, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 23/5/2012. Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Ngô Bảo H – sinh ngày 10/01/2013. Trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn do anh và chị X sau khi tổ chức đám cưới thì vợ chồng sống chung tại nhà cha mẹ chị X, sau một thời gian anh có nói với chị X chuyển về sinh sống tại gia đình nhà anh nhưng chị X không đồng ý. Từ đó vợ chồng hay xảy ra cãi vã nhau, gần đây anh phát hiện chị X có quan hệ ngoại tình, anh có khuyên bảo chị X nhưng không có tác dụng gì hết và hai người đã sống ly thân từ tháng 01/2017 không còn quan tâm chăm sóc nhau. Hiện nay anh không còn tình cảm với chị X nên anh đồng ý ly hôn với chị X. Về con chung: Anh T yêu cầu được trực tiếp nuôi 01 người con chung là cháu Ngô Bảo H và chị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kể từ khi Tòa án thông báo thụ lý vụ án và tiến hành hoạt động tố tụng thì anh Ngô Văn T đều có mặt để tham gia tố tụng. Tuy nhiên khi Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ nhưng anh T vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất ngày 16/3/2018 không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay ngày 05/4/2018, mặc dù cũng đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh T lại vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Huỳnh Thị Thanh X và anh Ngô Văn T được xác lập trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng có 01 người con chung là cháu Ngô Bảo H – sinh ngày 10/01/2013. Quá trình chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm nên thường phát sinh mâu thuẫn xảy ra cãi vã nhau. Anh T cho rằng chị X có quan hệ ngoại tình nhưng chị X không thừa nhận có quan hệ ngoại tình nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2017 đến nay, hiện hai người không còn quan tâm chăm sóc nhau. Xét thấy từ khi vợ chồng chị X, anh T sống ly thân thì anh T không có biện pháp gì tích cực để tác động chị X nhằm hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Chị X và anh T khẳng định tình cảm vợ chồng không còn, chị X yêu cầu xin được ly hôn với anh T và anh T đồng ý ly hôn với chị X.

Ban quản lý thôn nơi vợ chồng cư trú xác nhận chị X, anh T trước đây khi còn sống chung luôn bất đồng xảy ra cãi vã nhau, vợ chồng không có trách nhiệm quan tâm chăm sóc nhau nữa và hai người hiện đã sống ly thân từ tháng 01/2017.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy thực tế chị X và anh T không còn quan tâm, chăm sóc nhau cả hai đã thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thanh X và anh Ngô Văn T.

Về con chung: Chị Huỳnh Thị Thanh X và anh Ngô Văn T đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Bảo H. Xét thấy thực tế hiện nay công việc làm và thu nhập của chị X ổn định và cháu H hiện nay đang sống với mẹ từ tháng 01/2017 đến nay.

Đối với anh T hiện đang làm nghề nông có thu nhập không ổn định. Để đảm bảo cho nhu cầu cuộc sống cũng như sự phát triển bình thường về thể chất, tinh thần cho cháu H, vì vậy nên giao cháu Ngô Bảo H cho chị X có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Chị X và anh T tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hay xảy ra cãi vã nhau, anh T cho rằng chị X có quan hệ ngoại tình nhưng chị X không thừa nhận có quan hệ ngoại tình. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01/2017 không còn quan tâm chăm sóc nhau. Chị X yêu cầu xin ly hôn và anh T đồng ý ly hôn với chị X.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thanh X với anh Ngô Văn T.

Về con chung: Anh Ngô Văn T và chị Huỳnh Thị Thanh X đều có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 người con chung là cháu Ngô Bảo H. Xét thấy thực tế hiện nay công việc làm và thu nhập của chị X ổn định và cháu H hiện nay đang sống với mẹ. Để đảm bảo quyền lợi cũng như sự phát triển bình thường cho cháu, vì vậy nên giao cháu Ngô Bảo H cho chị X có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng, quan điểm của Kiểm sát viên thể hiện, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa luôn tuân theo pháp luật tố tụng và người tham gia tố tụng dân sự là nguyên đơn luôn chấp hành pháp luật. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định và xét xử vắng mặt bị đơn là đúng pháp luật.

[5] Xét quan điểm của Kiểm sát viên về quan hệ hôn nhân của chị X, anh T cũng như việc giải quyết con chung đều có căn cứ phù hợp các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Thanh X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Thị Thanh X và anh Ngô Văn T.

- Về con chung: Chị Huỳnh Thị Thanh X có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi 01 người con chung là cháu Ngô Bảo H, sinh ngày 10/01/2013. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Thanh X phải chịu 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^d (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai số 0012075 ngày 08/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Chị X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 05/4/2018); đối với bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Các Hội thẩm Nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Minh Phần Phạm Thị Huệ

Dương Đăng Chương

